**Sản phẩm tập huấn THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm ngày 26.8.24**

**I.Trắc nghiệm trả lời nhiều lựa chọn( 2 câu)**

**Câu 1:**  Nhân tố nào sau đây là nhân tố sinh thái vô sinh?

**A.** Nấm. **B.** Cỏ. **C.** Xác động vật. **D.** Giun đất.

-Đơn vị kiến Thức: Các nhân tố sinh thái

-Năng lực: Nhận thức sinh học- NT3

-Chỉ báo; Phân loại được các đối tượng

**Chọn đáp án C:** Nhân tố sinh thái vô sinhlàxác động vật

**Câu 2:** Sự thay đổi chu kỳ nhịp sinh học ở người do làm việc theo ca có thể dẫn đến vấn đề sức khỏe nào sau đây?

**A.** Tăng cường năng lượng và cải thiện sức khỏe

**B.** Gây rối loạn giấc ngủ và tăng nguy cơ mắc bệnh tim mạch

**C.** Làm tăng khả năng tập trung và hiệu suất làm việc

**D.** Làm giảm nguy cơ mắc bệnh tiểu đường

-Đơn Vị Kiến thức: Nhịp sinh học

-Năng lực; Nhận thức sinh học-NT6

Chỉ Báo;Giải thích được mối quan hệ giữa các sự vật và hiện tượng .

**Chọn đáp án B:** Sự thay đổi chu kỳ nhịp sinh học ở người do làm việc theo ca có thể dẫn đến rối loạn giấc ngủ và tăng nguy cơ mắc bệnh tim mạch.

**Dạng II. Trắc nghiệm đúng, sai (1 câu)**

**Câu 1:Quan sát hình 20.1, hãy xác định các chú thích a, b, c, d tương ứng với các loại môi trường nào?**

****

**a**. (b) là môi trường trên cạn gồm các loài động vật sinh sống như giun, dế.

**b**. (a, d) là môi trường dưới nước với các loài sinh vật thuỷ sinh sinh sống.

**c**. Các loài sinh vật khác nhau sinh sống ở các loại môi trường, gồm 4 loại môi trường: môi trường dưới nước (c), môi trường trên cạn (a,d), môi trường trong đất (d) và môi trường sinh vật.

**d.** Cá tuyết, cá mập sống ở biển, giun đũa sống trong ruột non của người, xương rồng sống ở xa mạc, vi khuẩn *Clostridium* sống trong đất...

-Đơn vị kiến thức; các loại môi trường sống.

-Nặng lực-Chỉ báo

**a**. (b) là môi trường trên cạn gồm các loài động vật sinh sống như giun, dế.

+ Năng lực : Nhận thức sinh học-NT1

+Chỉ báo :kể tên được các đối tượng

**b**. (a, d) là môi trường dưới nước với các loài sinh vật thuỷ sinh sinh sống.

+ Năng lực;Nhận thức sinh học-NT1

+Chỉ báo: Nhận biết quá trình sống.

**c**. Các loài sinh vật khác nhau sinh sống ở các loại môi trường, gồm 4 loại môi trường: môi trường dưới nước (c), môi trường trên cạn (a,d), môi trường trong đất (d) và môi trường sinh vật.

+ Năng lực:Tìm hiểu thế giới sống.

 + Chỉ Báo: Quy trình tìm hiểu thế giới sống.

**d.** Cá tuyết, cá mập sống ở biển, giun đũa sống trong ruột non của người, xương rồng sống ở xa mạc, vi khuẩn *Clostridium* sống trong đất...

+ Năng lực;tìm hiểu thế giới sống

+Chỉ báo:Phân tích vấn đề và phán đoán.

***Hướng dẫn giải***

**a**. Biết. 🡺 Sai*.* Vì (b) là môi trường trong đất.

**b**. Hiểu 🡺 Sai. Vì (a,d) là môi trường trên cạn

**c**. Hiểu 🡺 Đúng.

**d**. Vận dụng 🡺 Đúng.

**Dạng III. Trắc nghiệm trả lời ngắn**

**Câu 1.** Trong nhóm nhân tố sinh thái hữu sinh: Các loài sinh vật sống, con người, mối quan hệ giữa các cá thể sinh vật cùng loài hay khác loài; có mấy nhân tố có ảnh hưởng mạnh nhất đến môi trường cũng như đời sống của các loài sinh vật khác?

-Đơn vị kiến thức:Các nhốm nhân tố sinh thái.

-Năng lực;Nhận thức sinh học-NT4

-Chỉ báo: Phân tích được các đặc điểm của một đối tượng

***\* Đáp án: 1***

***\* Hướng dẫn giải:*** *Nhân tố ảnh hưởng mạnh nhất:*Con người

Câu 2;Có bao nhiêu ví dụ đúng về nhịp sinh học?

1. Sự xuất hiện trên mặt nước vào ban ngày và lặn xuống nước vào ban đêm ở các loài thuộc chi trùng roi xanh *(Euglena*).

2. Sóc đất châu âu tìm kiếm thức ăn vào mùa thu dự trữ cho mùa đông.

3. Lá ở cây họ Đậu mở ra vào buổi sáng và khép lại vào buổi tối.

4. Ếch nhái đẻ vào mùa hè.

-Đơn vị kiến thức:Nhịp sinh học.

-Năng lực;Tìm hiểu thế giới sống-TH2

-Chỉ báo: phân tích được vấn đề để nêu được phán đoán.

***\* Đáp án:*** 3

***\* Hướng dẫn giải***

Ví dụ đúng về nhịp sinh học (1,2,3)

1. Sự xuất hiện trên mặt nước vào ban ngày và lặn xuống nước vào ban đêm ở các loài thuộc chi trùng roi xanh *(Euglena*).

2. Sóc đất châu âu tìm kiếm thức ăn vào mùa thu dự trữ cho mùa đông.

3. Lá ở cây họ Đậu mở ra vào buổi sáng và khép lại vào buổi tối.